

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN SƠN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **26/2019/HS-ST**

Ngày: 04- 4 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Thủy**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Trần Duy Viễn;**

2. Bà **Hà Thị Vinh.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng T2ý Nga** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông **Trần Hà Giang** - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2019/QĐXXST-HS, ngày 22/3/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phương Văn S**, sinh năm 1987, tại tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Xóm 15, xã KP, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 08/12; dân tộc: Cao Lan; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: **Phương Văn T**, sinh năm 1960; con bà: **Trần Thị T2**, sinh năm 1964; vợ: **Ninh Thị L**, sinh năm 1990; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/10/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 08/10/2018 và hồi 09 giờ ngày 09/10/2018 tại Công an tỉnh Tuyên Quang, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tuyên Quang tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với **Lưu Văn H** trú tại xóm GD, xã LV, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; **Đào Văn H** trú tại xóm 13, xã TL, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tiến

hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Lưu Văn H và Đào Văn H, kết quả (+) dương tính (Có chất ma túy trong cơ thể). Quá trình điều tra H và H khai nhận ngày 04/10/2018 đã mua ma túy của Phương Văn S trú tại xóm 15, xã KP, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang về sử dụng.

Hồi 18 giờ 20 phút ngày 10/10/2018 Phương Văn S bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tuyên Quang ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, T2 giữ của S 01 chiếc điện thoại di động nhãn H Viettel, vỏ màu nâu; 01 điện thoại di động Oppo vỏ màu trắng; 01 bộ đồ để sử dụng ma túy đá. Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Phương Văn S, kết quả (+) dương tính (Có chất ma túy trong cơ thể). Phương Văn S khai nhận:

Đầu tháng 10/2018 S đến nhà nghỉ Thùy Trang tại xóm CĐ 2, xã HK, huyện Yên Sơn T2ê phòng số 02 để ở và sử dụng ma túy. Khoảng 14 giờ ngày 04/10/2018 S đang ở nhà nghỉ thì có Lưu Văn H và Đào Văn H đến tìm, H hỏi S mua 300.000 đồng ma túy đá để sử dụng, S đồng ý, H đưa cho S 500.000 đồng và H ở lại nhà nghỉ Thùy Trang đợi, S cầm tiền và điều khiển xe mô tô đi, một lúc sau quay lại đưa cho H 01 gói ma túy đá gói bằng nilông màu trắng và 100.000 đồng, nói gói ma túy này có giá 400.000 đồng. Sau đó H và H cầm gói ma túy đi vào phòng nghỉ số 01 sử dụng. S vào phòng số 02 lấy bộ đồ sử dụng ma túy ra sử dụng bằng hình thức đốt hút vào cơ thể.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội

Cáo trạng số 28/CT-VKSYS, ngày 21 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như bản Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phương Văn S phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy; áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phương Văn S từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 10/10/2018.

- Áp dụng: Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch T2, tiêu hủy 01 bộ đồ để sử dụng ma túy đá.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn H Viettel, vỏ màu nâu và 01 điện thoại di động Oppo vỏ màu trắng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để quyết định về án phí; áp dụng các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 14 giờ ngày 10/10/2018, tại nhà nghỉ Thùy Trang thuộc xóm CD 2, xã HK, huyện Yên Sơn, Phương Văn S trú tại xóm 15, xã KP, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy đá cho Lưu Văn H trú tại xóm GD, xã LV, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang với giá 400.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bản thân là người nghiện ma túy, để có tiền mua ma túy sử dụng bị cáo đã thực hiện hành vi mua ma túy, sau đó đem bán lại cho các đối tượng nghiện để T2 lời bất chính và phục vụ nhu cầu sử dụng ma túy của mình. Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội một cách cố ý, thể hiện sự coi thường pháp luật, hành vi bán trái phép ma túy của bị cáo đã trực tiếp tiếp tay cho các đối tượng khác phạm tội, đi ngược lại cuộc vận động đấu tranh phòng chống các loại tội phạm về ma túy mà toàn xã hội đang tích cực thực hiện, là nguyên nhân trực tiếp gieo rắc mầm mống phát triển các loại dịch bệnh và tăng nguy cơ phát triển các loại tội phạm khác gây mất trật tự, an ninh chung tại địa phương, làm ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn minh, L mạnh mà toàn xã hội đang tích cực xây dựng. Do đó cần buộc bị cáo pH chấp hành hình phạt tù giam nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và làm gương cho những người khác đồng thời góp phần vào công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: HĐXX thấy rằng bị cáo không có công việc, T2 nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định là phù hợp.

[4]. Về vật chứng: Cơ quan điều tra T2 giữ của bị cáo 01 bộ đồ để sử dụng ma túy đá; đây là vật chứng dùng vào việc phạm tội của bị cáo cần tuyên tịch T2 tiêu hủy là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn H Viettel, vỏ màu nâu và 01 điện thoại di động Oppo vỏ màu trắng, Cơ quan điều tra T2 giữ của bị cáo. Xét thấy các điện thoại bị cáo không sử dụng vào việc mua bán ma túy nên cần tuyên trả lại bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[5]. Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[6]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Yên Sơn; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với đối tượng Triệu Văn Thư, quá trình điều tra không có căn cứ chứng minh Thư đã bán ma túy cho S; đối với Lê Thị Thắng là chủ nhà nghỉ T2y Trang, không biết việc S bán ma túy cho H và việc S, H H T2ê phòng để sử dụng ma túy nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phương Văn S, Lưu Văn H, Đào Văn H, Công an tỉnh Tuyên Quang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Đối với hành vi bán ma túy cho Phương Văn S và Lưu Văn H của Nguyễn Thị T2 T2y Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang đã khởi tố vụ án, bị can để điều tra theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo **Phương Văn S** phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.
- Xử phạt: Bị cáo Phương Văn S **02 (hai) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 10/10/2018.

2. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch T2 tiêu hủy 01 (một) bình nhựa có ống nhựa màu hồng và ống T2y tinh đã bị vỡ (bộ đồ dùng để sử dụng ma túy đá).

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn H Viettel vỏ màu nâu đen có viền màu đỏ số IMEI 1: 359429069839833; số IMEI 2: 359429069839841 điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn H OPPO vỏ màu trắng có số IMEI 1: 863008038580378; số IMEI 2: 863008038580360 điện thoại cũ đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Sơn với Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, lập ngày 03/4/2019).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Bị cáo pH chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND h. Yên Sơn (2 bản);
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Thủy

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Duy Viễn – Hà Thị Vinh

Nguyễn Xuân T2ỷ

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND h. Yên Sơn (2 bản);
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Xuân Thủy

